

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2018/HS-ST
Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Giang

Ông Đặng Văn Pé

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lưu Thị P, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1975 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nguyên làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn N (đã chết) và bà: Hoàng Thị E; có chồng Lường Văn L, có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp Chăm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trọng H: Luật sư Văn phòng Luật sư H, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn là người bào chữa cho bị cáo Lưu Thị P; có mặt.

- Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn H. Địa chỉ: Khu N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Đình T: Giám đốc Công ty. Địa chỉ: Khu N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lường Văn S, sinh năm 1998; có mặt.

2. Ông Nông Văn H, sinh năm 1963; có mặt.
3. Ông Lường Văn L, sinh năm 1973; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25-7-2018 ông Nông Văn H có thuê máy xúc của Công ty trách nhiệm hữu hạn H do ông Trần Đình T là Giám đốc làm đại diện để múc và gom đất nền nhà tại khu N giáp ranh với nhà kho của Lưu Thị P. Ông Trần Đình T không trực tiếp điều khiển máy xúc mà để công nhân là anh Lường Văn S múc và gom đất lên xe ô tô. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi anh Lường Văn S đang múc phần đất vừa gom lên xe thì một góc nhà kho của Lưu Thị P bị sập 01 cột sắt xuống phần đất nhà ông Nông Văn H. Sau đó anh Lường Văn S báo cho ông Nông Văn H biết sự việc và nghỉ ăn trưa, đến chiều anh Lường Văn S điều khiển máy xúc đi làm công trình khác. Khoảng 19 giờ cùng ngày anh Lường Văn S điều khiển máy xúc về giao lại cho ông Trần Đình T và ông Trần Đình T đổ máy xúc ở vỉa hè trước mặt bãi đất của nhà ông Nông Văn H. Khoảng gần 8 giờ ngày 26-7-2018 ông Trần Đình T từ nhà sang bên kia đường nơi để máy xúc kiểm tra thấy một số bộ phận răng cưa gầu hỏng cần phải thay thế. Đến khoảng 08 giờ, sau khi đi báo Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn về việc sập lở đất của gia đình vào ngày 25-7-2018, Lưu Thị P về đến nhà kho của gia đình thì thấy ông Trần Đình T đang ngồi trong buồng lái máy xúc. Thấy vậy, Lưu Thị P liền đi đến gần vị trí ông Trần Đình T ngồi trên máy xúc và thông báo là đã báo sự việc thiệt hại của gia đình với chính quyền địa phương nên yêu cầu ông Trần Đình T để máy xúc tại hiện trường đợi chính quyền xuống lập biên bản. Khi đó ông Trần Đình T đã điều khiển chiếc gầu máy xúc sang hướng khác. Sau khi quay chiếc gầu xong, ông Trần Đình T điều khiển cho chiếc gầu co lại thì Lưu Thị P chạy lên phía trước đứng giữa chiếc gầu và đầu máy xúc, đối diện buồng lái, cách buồng lái khoảng 2m, Lưu Thị P cúi xuống nhặt 01 viên gạch chỉ nằm ở dưới đất và ném viên gạch về phía buồng lái, trúng vào kính chắn gió phía trước của máy xúc làm kính bị vỡ. Thấy vậy, ông Trần Đình T tắt máy nhảy xuống khỏi buồng lái máy xúc và xảy ra tranh cãi với vợ chồng nhà Lưu Thị P khoảng vài phút, rồi sự việc kết thúc.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 22/KL - HĐĐGTS ngày 10-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 kính chắn gió buồng lái máy xúc nhãn hiệu KOMATSU PW140 có giá trị 5.200.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKSLB, ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lưu Thị P về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Thị P phạm tội Cố ý làm

hư hỏng tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lưu Thị P từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo làm ruộng, không có tài sản. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên trả lại cho bị cáo số tiền 5.200.000 đồng đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy 01 viên gạch chỉ. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Thị P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định rõ chồng của bị cáo là ông Lương Văn L không có tác động, không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vào các ngày 05 và ngày 23-11-2018 bị cáo đã nộp tổng số tiền 5.200.000 đồng vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về tài sản mà bị cáo đã gây ra. Do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên bị cáo xin được lấy lại số tiền 5.200.000 đồng.

Luật sư Nguyễn Trọng H là người bào chữa cho bị cáo Lưu Thị P và bị cáo tự bào chữa đều nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về điều luật áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra, đề nghị xem xét thêm nguyên nhân phát sinh hành vi phạm tội của bị cáo để áp dụng thêm điểm e, điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt, cụ thể: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, e, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Ông Trần Đình T là người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cho biết: Công ty có trụ sở gần nhà với bị cáo, ông Trần Đình T là giám đốc Công ty, cá nhân ông không có mâu thuẫn gì với bị cáo và gia đình nhà ông Nông Văn H. Thiệt hại về tài sản của Công ty vào ngày 26-7-2018 đúng như sự việc thể hiện tại bản Cáo trạng, bị cáo Lưu Thị P là người gây ra thiệt hại này. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo và gia đình của bị cáo chưa bồi thường thiệt hại gì đối với tài sản bị hư hỏng của Công ty. Tại phiên tòa do bị cáo đã thể hiện rõ sự hối lỗi của bản thân nên Công ty không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản. Số tiền 5.200.000 đồng bị cáo đã nộp tại cơ quan chức năng đề nghị trả lại cho bị cáo. Đồng thời, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người làm chứng anh Lương Văn S, ông Nông Văn H, ông Lương Văn L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều trình bày nội dung sự việc đúng như nội dung đã được tóm tắt ở phần trên. Ông Nông Văn H, ông Lương Văn L cho biết hiện giữa gia đình nhà bị cáo và gia đình ông Nông Văn H đã thỏa thuận,

giải quyết bồi thường xong về việc ngày 25-7-2018 một góc nhà kho của bị cáo bị sập 01 cột sắt xuống phần đất nhà ông Nông Văn H.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lưu Thị P: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin lỗi đại diện hợp pháp của bị hại và mong được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để có cơ hội chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Kết luận định giá tài sản và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 26-7-2018, tại khu N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lưu Thị P đã có hành vi dùng 01 viên gạch chỉ ném trúng kính chắn gió buồng lái máy xúc nhãn hiệu KOMATSU PW140 của Công ty trách nhiệm hữu hạn H làm Công ty bị thiệt hại về tài sản trị giá 5.200.000 đồng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Thị P phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về quyền tài sản của người khác, mà quyền này được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình gây ra là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật thì mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào các ngày 05 và ngày 23-11-2018 để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về tài sản mà bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải có

trách nhiệm bồi thường thiệt hại xong vẫn có đủ căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm mà mình đã gây ra. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có xuất thân từ thuần nông, là người dân tộc Tày; chưa có tiền án, tiền sự. Sự việc xảy ra nguyên nhân một phần cũng từ việc người lái máy xúc của Công ty khi thực hiện việc múc và gom đất nền nhà cho ông Nông Văn H đã làm 01 góc nhà kho của bị cáo bị sập 01 cột sắt, thiệt hại đó chưa được giải quyết dứt điểm giữa bị cáo với ông Nông Văn H, do vậy bị cáo phần nào cũng có những bức xúc nhất định. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng bị kết án, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú (có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 21-9-2018) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e, điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là không có căn cứ pháp lý để chấp nhận. Nhằm phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ chính trị tại địa phương xét thấy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với

tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Vào các ngày 05 và ngày 23-11-2018 bị cáo Lưu Thị P đã nộp tổng số tiền là 5.200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về tài sản mà bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại, bị cáo cũng nhất trí và đề nghị được nhận lại số tiền 5.200.000 đồng nên trả lại số tiền đó cho bị cáo.

[10] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ 01 viên gạch chỉ diện 20 x 9 x 5,5cm. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Thị P phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

2. Hình phạt: Phạt bị cáo Lưu Thị P 06 (sáu) tháng tù; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 29-11-2018.

Giao bị cáo Lưu Thị P cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Hoàn trả lại cho bị cáo Lưu Thị P số tiền 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0002279 ngày 05 tháng 11 năm 2018 và Biên lai thu tiền số: AA/2015/0002320 ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch chỉ diện 20 x 9 x 5,5cm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2018).

5. Án phí: Bị cáo Lưu Thị P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở t ư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa